



DATASHEET KỸ THUẬT · TECHNICAL DATA SHEET

Gạch bê tông bọt tự khóa V-Lite® Plus

Solid Interlocking Foam Concrete (CLC) Block · Gạch đặc · TCCS 03:2026

298 × 150 × 145 mm

Kích thước thân gạch (155 mm kể cả mẫu khóa)

≤ 6 kg

Khối lượng viên

≥ 3 N/mm²

Cường độ nén (TCCS)

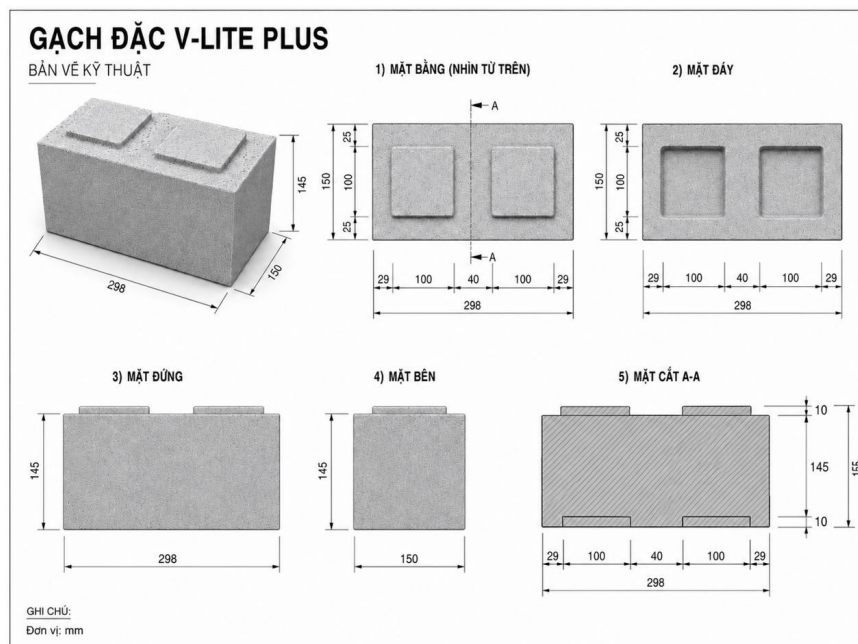
≥ 70.000 N

Tải phá hủy viên (TCCS)

Toàn bộ chỉ tiêu cơ lý trong tài liệu này theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 03:2026 (nhà sản xuất tự công bố). Kiểm định độc lập cho V-Lite® Plus sẽ được bổ sung khi có báo cáo thử nghiệm.

1. THÔNG TIN SẢN PHẨM Product information

Tên sản phẩm	Gạch bê tông bọt tự khóa V-Lite® Plus (gạch đặc)
Công nghệ	Bê tông bọt (CLC – Cellular Lightweight Concrete), khối đặc, không lỗ rỗng
Cơ cấu liên kết	Tự khóa: 2 mẫu vuông lõm trên mặt trên khớp với 2 hốc âm ở mặt đáy viên hàng trên – tự định vị khi xếp
Nhà sản xuất	Công ty Cổ phần V-Lite Panel Hòa Bình – Liên Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình (thành viên THT International, thành lập 1996)
Tiêu chuẩn áp dụng	TCCS 03:2026 – Gạch bê tông bọt tự khóa V-Lite Plus
Phạm vi sử dụng	Tường ngăn, tường bao không chịu tải cho công trình dân dụng và công nghiệp. Hạn mục chịu tải: tham vấn nhà sản xuất và kỹ sư thiết kế.

2. HÌNH DẠNG VÀ KÍCH THƯỚC Shape & dimensions

Bản vẽ kỹ thuật V-Lite® Plus – đơn vị mm. Mặt bằng: mẫu 100 × 100 mm, bố trí 29 + 100 + 40 + 100 + 29 theo chiều dài và 25 + 100 + 25 theo chiều rộng.

Kích thước cơ bản	Giá trị (mm)	Sai lệch cho phép (mm)
Chiều dài	298	± 2
Chiều rộng	150	± 1,5
Chiều cao thân gạch	145	± 2
Chiều cao tổng kể cả mẫu khóa	155	—
Cạnh mẫu vuông tự khóa	100	± 2
Chiều cao mẫu vuông tự khóa	10	± 2
Chiều rộng miệng hốc khóa	106	± 2

Kích thước trên là kích thước danh định dùng để tính toán thiết kế. Chiều cao hàng xây hiệu dụng = 145 mm (mẫu khóa nằm trong hốc viên hàng trên).

3. CHỈ TIÊU CƠ LÝ Physical & mechanical properties

Chỉ tiêu	Mức yêu cầu	Cơ sở
Khối lượng trung bình viên gạch	≤ 6 kg	TCCS 03:2026
Khối lượng thể tích bê tông bọt	700 – 900 kg/m³	TCCS 03:2026
Cường độ nén của bê tông bọt	≥ 3 N/mm² (MPa)	TCCS 03:2026
Khả năng chịu tải viên gạch tại điểm nén vỡ	≥ 70.000 N (≈ 7 tấn lực)	TCCS 03:2026
Độ co khô	≤ 0,2 %	TCCS 03:2026
Số viên / m² tường (tính theo kích thước danh định, chưa kể mạch vữa)	≈ 23 viên	Tính toán

Đặc tính cách nhiệt, cách âm, chống cháy: bê tông bọt có cấu trúc lỗ khí kín nên cách nhiệt và cách âm tốt hơn gạch nung đặc cùng chiều dày; số liệu định lượng sẽ được công bố theo báo cáo thử nghiệm khi có.

4. YÊU CẦU KHUYẾT TẬT NGOẠI QUAN Visual defect limits

STT	Tên khuyết tật	Mức
1	Độ cong vênh trên bề mặt, mm, không lớn hơn	3
2	Độ vuông góc của viên gạch, không lớn hơn	3
3	Độ thẳng cạnh, độ phẳng mặt	4
4	Số vết nứt cạnh, góc sâu 10–15 mm và dài 20–30 mm, không lớn hơn	4
5	Số vết nứt dài dưới 20 mm, không lớn hơn	3
6	Vết nứt vỡ sâu hơn 15 mm	Không cho phép
7	Vết nứt dài hơn 30 mm	Không cho phép

5. PHƯƠNG PHÁP THỬ VÀ LẤY MẪU Test methods & sampling

- Kích thước, sai lệch kích thước, khuyết tật ngoại quan, cường độ nén: TCVN 6477:2016.
- Độ co khô: TCVN 9030:2017.
- Lấy mẫu: theo TCVN 9030:2017.

6. VỮA XÂY KHUYẾN NGHỊ Recommended mortar

Sản phẩm	Vữa xây V-Lite® – mác M5.0 (dùng cho hệ tường V-Lite đồng bộ)
Cường độ nén vữa	7,0 N/mm² – kết quả thử nghiệm VIBM (COMCC)
Cường độ bám dính	0,4 N/mm² – kết quả thử nghiệm VIBM (COMCC)

Lưu ý: cường độ 7,0 N/mm² là của vữa xây, không phải của viên gạch.

7. GHI NHÃN, ĐÓNG GÓI VÀ VẬN CHUYỂN Labelling, packaging & transport

- Gạch xếp trên pallet, quấn màng PE, có thể siết đai nhựa PVC hoặc vật liệu tương đương.
- Nhãn dán trên hai mặt đối xứng của pallet: tên đơn vị sản xuất, địa chỉ, ngày sản xuất, tiêu chuẩn áp dụng (TCCS 03:2026).
- Vận chuyển bằng phương tiện phù hợp, tránh ướt, va đập gây nứt mẻ. Bảo quản nơi khô ráo, có che phủ.

8. LƯU Ý THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG Design & installation notes

- Sử dụng cho tường không chịu tải; với hạng mục chịu tải cần tham vấn nhà sản xuất và kỹ sư kết cấu.
- Xếp gạch theo nguyên tắc so le, mẫu khóa khớp vào hốc viên hàng trên để tường tự định vị và tăng độ vững chắc.
- Xử lý bề mặt chống thấm trước khi hoàn thiện đối với tường bao tiếp xúc trực tiếp với nước mưa.
- Thông số kỹ thuật có thể được điều chỉnh theo yêu cầu riêng của khách hàng cho mục đích sử dụng đặc thù.

9. LIÊN HỆ Contact

Nhà sản xuất	Công ty Cổ phần V-Lite Panel Hòa Bình – Liên Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình
Đơn vị thương mại	THT International – Công ty TNHH Thương mại & Đầu tư Thăng Tiến
Website	www.v-lite.vn
Hotline / Email	0931 111 420 · info@v-lite.vn

Tài liệu này thay thế mọi phiên bản trước. V-Lite® và V-Lite® Plus là hai sản phẩm riêng biệt; thông số của V-Lite® (gạch rỗng) không áp dụng cho V-Lite® Plus.